

Số 4075/2017/QĐ-UBND

Vinh Bảo, ngày 09 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
huyện Vinh Bảo, thành phố Hải Phòng**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VINH BẢO

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNN-BNV ngày 25/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ huyện tại Tờ trình số 08/TTr-NV ngày 21/03/2017 và Báo cáo thẩm định số 25/BC-TP ngày 28/4/2017 của Phòng Tư pháp huyện.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Vinh Bảo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 ngày kể từ ngày ký.

Quyết định này thay thế Quyết định số 2290/2009/QĐ-UBND ngày 29/10/2009 của Ủy ban nhân dân huyện

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trưởng phòng Tư pháp, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT;
- Sở Tư pháp;
- Thường trực Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Như Điều 3;
- Công thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, PNV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Trọng Nhưỡng



QUY ĐỊNH

**Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy
của phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Vinh Bảo**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: ~~404~~ 5/2017/QĐ-UBND
ngày 09/5/2017 của Ủy ban nhân dân huyện)

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện; tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương về: nông nghiệp; lâm nghiệp; thủy lợi; thủy sản; phòng, chống thiên tai; chất lượng, an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản, thủy sản; phát triển nông thôn; phát triển kinh tế hộ; kinh tế trang trại nông thôn; kinh tế hợp tác xã nông, lâm nghiệp gắn với ngành nghề, làng nghề ở nông thôn và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự uỷ quyền của Ủy ban nhân dân huyện và theo quy định của pháp luật, bảo đảm sự thống nhất quản lý của ngành, lĩnh vực công tác trên địa bàn huyện.

2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý của Ủy ban nhân dân huyện theo quy định pháp luật; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Ủy ban nhân dân huyện ban hành quyết định, chỉ thị; quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm; chương trình khuyến khích phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi, phát triển nông thôn; phòng, chống thiên tai; chất lượng, an toàn thực phẩm; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước được giao.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện dự thảo các văn bản về lĩnh vực chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, các quy chuẩn và tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên ngành được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi lĩnh vực quản lý được giao; theo dõi thi hành pháp luật.

4. Tổ chức thực hiện công tác phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp; công tác phòng, chống thiên tai, sâu bệnh, dịch bệnh trên địa bàn.
5. Phối hợp tổ chức bảo vệ đê điều, các công trình thủy lợi vừa và nhỏ; công trình nuôi trồng thủy sản; công trình cấp, thoát nước nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai; quản lý mạng lưới thủy nông trên địa bàn theo quy định của pháp luật.
6. Đầu mối phối hợp tổ chức và hướng dẫn thực hiện nội dung liên quan đến phát triển nông thôn; tổng hợp tình hình, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện việc xây dựng và phát triển nông thôn trên địa bàn huyện về các lĩnh vực: phát triển kinh tế hộ, trang trại, kinh tế hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp; phát triển ngành nghề, làng nghề nông thôn; khai thác và sử dụng nước sạch nông thôn; chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác định canh, di dân tái định cư trong nông nghiệp, nông thôn.
7. Tổ chức hoạt động thống kê phục vụ yêu cầu quản lý theo quy định; thống kê diễn biến đất nông nghiệp, đất lâm nghiệp, mặt nước nuôi trồng thủy sản; tổ chức thực hiện các biện pháp canh tác phù hợp để khai thác và sử dụng hợp lý tài nguyên đất, nước cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản.
8. Quản lý về chất lượng, vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản trên địa bàn theo quy định của pháp luật.
9. Quản lý các hoạt động dịch vụ phục vụ phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; vật tư nông, lâm nghiệp, phân bón và thức ăn chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn huyện.
10. Quản lý về công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư và các dự án phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi và phát triển nông thôn trên địa bàn huyện theo quy định.
11. Giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện và chịu trách nhiệm về việc thẩm định, đăng ký, cấp các loại giấy phép thuộc phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của cơ quan chuyên môn theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân huyện.
12. Giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước đối với tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội và tổ chức phi Chính phủ hoạt động trên địa bàn thuộc các lĩnh vực quản lý của phòng theo quy định của pháp luật.
13. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực quản lý của phòng cho công chức xã, thị trấn về nông nghiệp và phát triển nông thôn.
14. Kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi và phát triển nông thôn đối với các tổ chức, cá nhân thuộc địa bàn quản lý; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân huyện.

15. Tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ của phòng.

16. Thực hiện nhiệm vụ thường trực về công tác phòng chống lụt, bão, thiên tai; xây dựng nông thôn mới; nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; phòng, chống dịch bệnh trong nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản trên địa bàn huyện.

17. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao về các lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi và phát triển nông thôn theo quy định của Ủy ban nhân dân huyện và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

18. Quản lý công chức thuộc phạm vi quản lý của phòng theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân huyện.

19. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giao hoặc theo quy định của pháp luật.

Chương II

TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Tổ chức bộ máy

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có Trưởng phòng, không quá 03 Phó Trưởng phòng và các công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

2.. Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của phòng; có trách nhiệm báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện khi được yêu cầu; phối hợp với người đứng đầu cơ quan chuyên môn, tổ chức chính trị-xã hội huyện giải quyết những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của phòng;

3. Phó Trưởng phòng giúp Trưởng phòng chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng về nhiệm vụ được phân công. Khi trưởng phòng vắng mặt, một Phó trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành hoạt động của phòng;

4. Việc bổ nhiệm Trưởng phòng, Phó trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định theo tiêu chuẩn chức danh do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành và theo quy định của pháp luật. Việc miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định theo quy định của pháp luật.

4. Công chức của Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn được bố trí phù hợp với vị trí việc làm theo các lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật; chăn nuôi và thú y; lâm nghiệp; thủy sản; thủy lợi; phát triển nông thôn; quản lý chất lượng và an toàn thực phẩm nông sản;

Điều 4. Biên chế

1. Biên chế của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định trong tổng số biên chế công chức hành chính của huyện được Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm.

2. Việc bố trí công tác đối với công chức của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn ngạch công chức và phẩm chất, trình độ, năng lực của công chức. Hàng năm Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Phòng Nội vụ xây dựng kế hoạch biên chế công chức theo quy định của pháp luật bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 5. Chế độ làm việc

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm việc theo chế độ thủ trưởng.

2. Căn cứ các quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành nội quy và quy chế làm việc của cơ quan, chế độ thông tin báo cáo, quy chế chi tiêu nội bộ và chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các quy định đó.

3. Trưởng Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình và các công việc được Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phân công hoặc ủy quyền; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và chịu trách nhiệm khi để xảy ra tham nhũng, lãng phí, gây thiệt hại trọng tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý của mình.

4. Trưởng Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm báo cáo với Thường trực Huyện ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố hoạt động của cơ quan mình và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện khi có yêu cầu; phối hợp với các phòng, ban và người đứng đầu tổ chức chính trị - xã hội huyện để giải quyết các vấn đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

5. Cán bộ, công chức của phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện nhiệm vụ công tác do Trưởng phòng giao và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng, trước pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Điều 6. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Ủy ban nhân dân huyện, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân huyện; đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra và hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố; có trách nhiệm báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ cho Ủy ban nhân dân huyện, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố theo quy định của pháp luật.

2. Đối với các phòng, ban, ngành trong huyện: là mối quan hệ phối hợp; khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, nếu có nội dung liên quan đến các phòng, ban, ngành khác thì phải chủ động bàn bạc, phối hợp chặt chẽ để giải quyết các vấn đề quản lý nhà nước có tính liên ngành. Nếu các ngành không thống nhất được thì trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định.

3. Đối với Ủy ban nhân dân xã, thị trấn: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức xã, thị trấn có liên quan đến lĩnh vực phụ trách; đồng thời phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn giải quyết các công việc có liên quan đến lĩnh vực do phòng phụ trách, quản lý, triển khai thực hiện trên địa bàn xã, thị trấn.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 7. Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy định này. Trong quá trình triển khai thực hiện, Quy định này được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ. Việc sửa đổi, bổ sung Quy định này do Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện thống nhất với Trưởng phòng Nội vụ trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định. *h*

**TM ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Trọng Nhường

